

Số: 03/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

Căn cứ các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 118/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Đào Thị B; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng và anh Hoàng Thanh S; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện V (nay là xã N), thành phố Hải Phòng vào ngày 27 tháng 02 năm 2009. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Nay chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được và đều có quan điểm thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S có 02 con chung là Hoàng Bảo L, sinh ngày 13 tháng 7 năm 2009 và Hoàng Đào Minh H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2013. Ly hôn chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S thỏa thuận giao con chung Hoàng Bảo L cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Hoàng Đào Minh H cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng.

Thời hạn nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S đều có quan điểm tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận của chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S thỏa thuận, ly hôn chị Đào Thị B nộp cả lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận thỏa thuận của chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S.

- Về con chung: Chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S có 02 con chung là Hoàng Bảo L, sinh ngày 13 tháng 7 năm 2009 và Hoàng Đào Minh H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2013. Ly hôn chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S thỏa thuận giao con chung Hoàng Bảo L cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Hoàng Đào Minh H cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng.

Thời hạn nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Đào Thị B và anh Hoàng Thanh S tự thỏa thuận nên không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đào Thị B nộp cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Đào Thị B đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002865 ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- UBND xã Nguyễn Bình Khiêm (UBND xã Lý Học cũ);
- THADS thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên